

Số: 06/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Giám sát chuyên đề về Tình hình và kết quả triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh (theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018 và Nghị quyết số 55/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Đoàn giám sát "Tình hình và kết quả triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh (theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh)";

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 17/BC-ĐGS ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát Tình hình và triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh (theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh) và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất nội dung Báo cáo kết quả giám sát số 17/BC-ĐGS ngày 02/7/2018 của Đoàn giám sát về Tình hình và kết quả triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh (theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh) và HĐND tỉnh nhận định:

**1. Kết quả đạt được và nguyên nhân**

Sau gần 3 năm triển khai thực hiện Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn kèm theo, hệ thống các văn bản quy định của tỉnh liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản đã dần được hoàn thiện và đã được các đơn vị, địa phương quán triệt, tổ chức triển khai cơ bản đầy đủ, kịp thời; tạo khung pháp lý minh bạch, ổn định trong việc lập, phân bổ, tổng hợp, giao thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; xác định rõ vai trò, nhiệm vụ của các cơ quan gắn với



thẩm quyền trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với việc lập, thẩm định, giao thực hiện kế hoạch đầu tư công; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn đầu tư công nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tránh dàn trải, lãng phí; quy định các quy trình, thủ tục chặt chẽ với sự liên quan của nhiều cơ quan, tổ chức trong việc lập kế hoạch đầu tư công; ý thức trách nhiệm của các chủ thể tham gia có chuyên biến tích cực. Kết quả cơ bản đã xử lý được nợ đọng XDCB giai đoạn 2011-2015 chuyển sang và nhiều công trình lĩnh vực giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục, văn hóa được hoàn thành, góp phần phục vụ đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, đảm bảo mục tiêu đề ra.

Kết quả đạt được như trên là nhờ sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ tích cực của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương thời gian qua; sự lãnh, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, sự nỗ lực, tích cực của UBND tỉnh trong việc thường xuyên đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Bộ, ngành trong việc hỗ trợ, bổ sung nguồn lực đầu tư công cho Ninh Thuận thời gian qua. Sự sâu sát, tích cực chỉ đạo, quản lý, điều hành triển khai thực hiện của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương, các doanh nghiệp và người dân góp phần thực hiện tốt, hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn thời gian qua.

## **2. Những hạn chế, bất cập:**

- Tình hình triển khai thực hiện công tác đầu tư công có việc chưa đồng bộ, biểu hiện lúng túng, chưa đảm bảo tính kế hoạch hóa trong sử dụng vốn đầu tư công. Một số quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật chậm được triển khai, có nội dung chưa thống nhất, nhưng chậm được điều chỉnh, hướng dẫn trong triển khai thực hiện; một số đơn vị, địa phương chưa nhận thức được về nguồn lực ngân sách nhà nước hạn chế thì vốn đầu tư công chỉ "làm mồi" nhằm tạo động lực để thu hút, huy động các nguồn lực xã hội hóa khác góp phần phát triển kinh tế - xã hội;

- Một số ngành, địa phương còn lúng túng trong thời gian đầu về đề xuất dự án đầu tư; chưa kịp thời trình ban hành Nghị quyết HĐND cấp mình về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo quy định;

- Việc thẩm định vốn đề xuất quyết định chủ trương đầu tư một số dự án cao hơn khả năng cân đối các nguồn vốn, dẫn đến có một số dự án chưa được triển khai thực hiện;

- Việc bố trí vốn thanh toán cho 22 công trình/43.446 triệu đồng, khởi công mới 2 công trình/30.900 triệu đồng chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn, hỗ trợ cho huyện 15.389 triệu đồng chưa đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh, chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Đầu tư công. Tuy nhiên, các khoản hỗ trợ theo đề xuất của UBND tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua và đã được bố trí trong kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm là phù hợp nhằm đáp ứng với yêu cầu đầu tư công thực tế của các địa phương;



- Việc đẩy mạnh phân cấp cho cấp xã quyết định đầu tư công trình là phù hợp theo quy định. Tuy nhiên, thực tế ở một số xã còn lúng túng, không có khả năng thực hiện do trình độ, năng lực điều hành, quản lý xây dựng của cán bộ một số xã;

- Nguồn thu cân đối ngân sách địa phương (nguồn thu từ tiền sử dụng đất và nguồn thu xổ số kiến thiết) qua 2 năm 2016-2017 để đảm bảo chi đầu tư phát triển chưa đạt so với kế hoạch vốn giao 48,9 tỷ đồng. Việc cân đối, bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA chưa đáp ứng theo thực tế, kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ của trung ương giao cho tỉnh còn chậm, ảnh hưởng đến việc thực hiện và tốc độ giải ngân vốn đầu tư XDCB đạt thấp (năm 2016 đạt 71%, năm 2017 đạt 14%) làm giảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư và tác động lớn tới tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn, cũng như trong cả giai đoạn;

- Việc huy động xã hội hóa, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách cho đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế; vốn vay tín dụng ưu đãi chưa có nguồn để thực hiện được theo kế hoạch đề ra (do trung ương chưa bố trí vốn) đã làm ảnh hưởng đến việc thực hiện công trình xây dựng nông thôn mới, một số công trình các huyện đã triển khai và hoàn thành không có vốn để thanh toán, làm phát sinh nợ đọng đầu tư công tại một số huyện;

- Chưa ban hành quy chế phối hợp giữa các ngành, các cấp của địa phương trong việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của địa phương theo quy định tại khoản 6 Điều 56 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ;

- Một số dự án đẩy nhanh tiến độ hoàn thành so kế hoạch nhưng chưa được cân đối bố trí vốn kịp thời làm ảnh hưởng hiệu quả đầu tư.

**Nguyên nhân của hạn chế, bất cập** có nguyên nhân của khách quan và chủ quan, do Luật Đầu tư công mới ban hành, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 lần đầu tiên được lập với nhiều nội dung mới; thời gian đề xuất, khảo sát lập kế hoạch quá gấp; các văn bản hướng dẫn kèm theo chưa được thống nhất và đồng bộ, triển khai thực hiện thời gian đầu còn lúng túng và bất cập. Việc phê duyệt tổng vốn đầu tư công trung hạn cho tỉnh chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của địa phương; thủ tục phân bổ hàng năm còn chậm, thủ tục chuyển nguồn vốn sang năm sau còn nhiều bất cập, điều đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình tổ chức triển khai và tính chủ động tại địa phương. Luật Đầu tư công quy định nhiều quy trình, thủ tục chặt chẽ với sự liên quan của nhiều cơ quan, tổ chức có sự bất cập về thời gian hoàn thiện các thủ tục theo quy định cũng như hoàn thiện phương án phân bổ, bố trí vốn cho từng dự án ở các bộ, cơ quan, địa phương; dẫn tới thời gian hoàn thiện kéo dài, quá trình tổng hợp và giao kế hoạch không đáp ứng thời hạn theo quy định, giao vốn nhiều lần. Người đứng đầu của một số sở, ngành, huyện, thành phố và chủ đầu tư nhận thức chưa đầy đủ, chưa thật sự quan tâm đến một số Luật mới, quy trình, thủ tục mới để nắm bắt kịp thời và chỉ đạo triển khai thực hiện, nên việc triển khai còn lúng túng, kéo dài, sai sót. Sự phối, kết hợp giữa các ngành, địa phương chưa chặt chẽ trong việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; chưa thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cấp dưới tuân thủ đầy đủ các quy trình của Luật Đầu tư công, dẫn đến



một số ngành, địa phương lúng túng không đề xuất kế hoạch đầu tư công trung hạn, phát sinh ngoài kế hoạch đầu tư công.

**Điều 2.** Để tiếp tục phát huy mặt tích cực và sự nỗ lực của các cấp, các ngành thời gian qua, khắc phục những hạn chế, bất cập tại Điều 1 Nghị quyết nhằm thực hiện có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020, góp phần đẩy nhanh quá trình xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội, thúc đẩy cho nền kinh tế phát triển, đảm bảo giảm nghèo nhanh và bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân... HĐND tỉnh thống nhất đề nghị Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBNDTTQVN, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

### **1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Tiếp tục tăng cường công tác tập huấn, triển khai thực hiện Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn đối với các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã; nhất là đào tạo, bồi dưỡng đối với những cán bộ trực tiếp được giao xây dựng kế hoạch, triển khai các chương trình, dự án; tăng cường trách nhiệm đối với các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, cơ quan liên quan;

b) Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn; công tác giải phóng mặt bằng để giải ngân và triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ, đặc biệt là các công trình trọng điểm; có giải pháp xử lý dứt điểm các chủ đầu tư tiến độ chậm, tiến độ giải ngân thấp; bố trí vốn dứt điểm đối với các dự án đã hoàn thành; tiếp tục kiên nghị trung ương bố trí vốn kịp thời để thanh toán các dự án có khối lượng hoàn thành sớm so với kế hoạch để dự án hoàn thành, phát huy hiệu quả;

c) Thực hiện thu hồi vốn ứng trước đối với các dự án theo quy định, chỉ đạo công tác thanh toán, quyết toán các dự án hoàn thành đảm bảo kịp thời, đúng quy định; xử phạt nghiêm đơn vị vi phạm thời gian quyết toán dự án hoàn thành; kiên quyết xử lý các chủ đầu tư, các nhà thầu vi phạm thời gian về quyết toán; có các biện pháp chế tài đối với các chủ đầu tư, các nhà thầu có dự án chậm báo cáo quyết toán từ 12 tháng trở lên; có biện pháp tích cực để thu hồi vốn đã cấp vượt so với quyết toán được duyệt. Chỉ đạo thực hiện công tác đấu thầu theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, tăng cường thực hiện đấu thầu qua mạng;

d) Khẩn trương chỉ đạo rà soát nợ đọng XD/CB đối với các ngành, huyện, thành phố để tính toán bố trí xử lý dứt điểm nợ đọng XD/CB trong năm 2019; vốn đối ứng công trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học SEQAP chưa được bố trí để thanh toán, đề nghị giải pháp xử lý theo quy định;

đ) Rà soát, nghiên cứu điều chỉnh Nghị quyết số 43 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức, phân bổ vốn đầu tư công cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh;

e) Trong quá trình điều hành dự toán ngân sách và dự báo khả năng thu ngân sách không đạt so với dự toán giao, cần xem xét điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm cho phù hợp, tương ứng với số hụt thu nguồn để cân đối chi ngân sách địa phương cho đầu tư phát triển theo quy định của Luật NSNN năm 2015;



g) Tăng cường các giải pháp, cơ chế thực hiện để việc sử dụng vốn đầu tư công được định hướng đúng, có hiệu quả và thực sự trở thành nguồn vốn "mồi" nhằm thu hút các nguồn lực khác để đầu tư phát triển cho địa phương khi nguồn lực cho đầu tư phát triển của tỉnh còn hạn chế như hiện nay. Đồng thời, nghiên cứu ban hành cơ chế, giải pháp để tăng cường nguồn thu từ đất với nhiều hình thức để tạo nguồn đầu tư phát triển của tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới;

h) Sớm ban hành quy chế phối hợp giữa các ngành, các cấp của địa phương trong việc lập, theo dõi và đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 56 Nghị định số 77 của Chính phủ;

k) Thực hiện việc tạm ứng vốn đầu tư theo quy định của Luật NSNN, chỉ xem xét các dự án có trong danh mục đầu tư công trung hạn và dự án có tiến độ giải ngân sớm, đồng thời bố trí vốn để thu hồi số vốn đã tạm ứng theo quy định;

l) Theo Nghị quyết số 56 của HĐND tỉnh, đến nay có một số dự án chưa được phân bổ mức vốn cụ thể: vốn đối ứng ODA 6.750 triệu đồng/15 dự án, vốn đối ứng các dự án CTMT 188.050 triệu đồng/14 dự án; có 8 dự án/136.324 triệu đồng đã được phân bổ vốn nhưng chưa triển khai thực hiện; các dự án phát sinh ngoài kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, đã thanh toán 22 dự án/43.446 triệu đồng, hỗ trợ cho các huyện 15.389 triệu đồng và khởi công mới 2 dự án/30.900 triệu đồng; việc quản lý, sử dụng vốn dự phòng đầu tư công trung hạn 227.142 triệu đồng. Để đảm bảo việc quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư công và thực hiện theo đúng quy định pháp luật về đầu tư công, đề nghị UBND tỉnh khẩn trương rà soát, xác định danh mục dự án thực sự cần thiết, thứ tự ưu tiên để trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2018 xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 56 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

## **2. Đối với Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh**

a) Tiếp tục đồng hành, phối hợp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện vốn đầu tư công đạt hiệu quả; đảm bảo đúng quy định Luật Đầu tư công, các Luật có liên quan; đảm bảo phù hợp mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương;

b) Kịp thời phối hợp, thỏa thuận, giải quyết những vấn đề phát sinh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp các quy định pháp luật, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

**3. Đối với UBMTTQVN tỉnh:** Tăng cường công tác giám sát cộng đồng, tập huấn, hướng dẫn triển khai đảm bảo cho các tổ chức giám sát cộng đồng thực hiện có hiệu quả các công trình, dự án theo quy định tại Điều 95 Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-



2020. Thực hiện kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh được hiệu quả.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, rà soát các quy định pháp luật có liên quan, liên hệ quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, triển khai có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết; đồng thời, chủ động phát hiện những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, có kiến nghị, đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thanh**